TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2022/QĐST-HNGĐ	*Lạc Sơn, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số: 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, giữa:

Chị Bùi Thị N, sinh năm 1984; nơi cư trú: xóm Cỏ R, xã M, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Anh Quách Văn K, sinh năm 1985; nơi cư trú: xóm R, xã Mỹ T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Quách Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Quách Văn K và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Khi ly hôn anh Quách Văn K tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Quách Công T, sinh ngày 21/3/2008 và cháu Quách Thị Minh H, sinh ngày 31/10/2012, cho đến khi cả hai

con khôn lớn, trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh K và chị N chưa yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về công nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau: Khi ly hôn anh Quách Văn K tự nguyện chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ đã vay cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch huyện Lạc Sơn với số tiền gốc là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) và các khoản lãi kèm theo như đã thỏa thuận trong hợp đồng vay mà các bên ký kết khi đến kỳ hạn trả nợ cuối cùng.

2.5. Về án phí: chị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).* Đối trừ với 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị đã nộp thể hiện tại biên lai thu tiền số 0004255 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Nay chị Nghiệp được nhận lại số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Lò Văn Dần